

Bản án số: 95/2023/HS-ST  
Ngày: 25/9/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Trần Văn Mỹ Phúc**.

2. Ông **Lê Minh Hoàng**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lê Kim Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất: **Nguyễn Tường N**, sinh năm 1978 tại Vinh Long; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1930 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1932; Vợ: Trần Thị Hồng L, sinh năm 1989 (*đã ly hôn*); có 01 con sinh năm 2012; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng nai xử phạt 8 năm tù về tội "*Lưu hành tiền giả*". Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai: **Trần Thanh T1** (*tên gọi khác: Vũ thẹo*), sinh năm 1984 tại Vinh Long; nơi cư trú: Số F, đường N, khóm A, phường E, thành phố V, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958; vợ: Huỳnh Bửu C, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Ngày 26/10/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xử phạt 20.000.000 đồng về tội "*Đánh bạc*"; tiền sự: Không; nhân thân năm 2011 bị Công an tỉnh V xử phạt hành chính số tiền

1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo thứ ba: Nguyễn Anh T2, sinh năm 1982 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1960; vợ: Đoàn Thị B, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2016; tiền án - tiền sự: Không; nhân thân: ngày 02/4/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo – thời gian thử thách là 01 năm. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo thứ tư: Nguyễn Tường A, sinh năm 1980 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1960; vợ: Trần Hồng Y, sinh năm 1980, có 02 con (*lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000*); tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ **Phạm Anh T4**, sinh năm 1973; cư trú: Số A, khóm B, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Nguyễn Đức L2**, sinh năm 1968; cư trú: Số I, khóm B, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Phan Văn C1**, sinh năm 1964; cư trú: Số F, khóm B, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Huỳnh Thanh B1**, sinh năm 1992; cư trú: Số E, đường A, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Nguyễn Ngọc M1**, sinh năm 1971; cư trú: Số E, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Trương Trọng H1**, sinh năm 1996; cư trú: Số F, khóm A, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Phan Hồng H2**, sinh năm 1983; cư trú: Ấp A, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: (*vắng mặt*).

+ **Nguyễn Tứ H3**, sinh năm 1985; cư trú: Số A, đường A, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Phan Định T5**, sinh năm 1976; cư trú: Số A, đường A, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

+ **Nguyễn Vĩnh T6**, sinh năm 1974; cư trú: Số C, đường T, phường D, T, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Số B, đường N, phường E, thành phố V (*vắng mặt*).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 6 giờ 40 phút ngày 24/4/2023, Nguyễn Tường N gọi điện thoại nhờ Nguyễn Vĩnh T6 kiểm dùm người ai đã gà ăn tiền để cấp “kèo” cá cược thì T6 đồng ý nên N đem theo một con gà trống màu xám đỏ trọng lượng 2,9kg đi cùng Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A từ xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long đến quán cà phê “Nguyễn”, thuộc phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để gặp T6. Khi đến nơi N, T2 và A thống nhất sẽ đá một trận gà với số tiền 3.000.000 đồng (*Nghi góp 2.000.000 đồng, T2 và A mỗi người góp 500.000 đồng*), sau khi T6 đến gặp N, T2 và A thì T6 dẫn tất cả đến bãi đất trống thuộc khóm C, phường E, thành phố V để gặp và thỏa thuận cá cược đá gà với Trần Thanh T1 (*lúc các bên gặp nhau thỏa thuận tiền cá cược cho trận đá gà thì T6 đi ra phía ngoài cách khoảng 30m để ngồi không tham gia cá cược và nơi này hiện có rất nhiều người đang tham gia đá gà*). Sau khi hai bên thống nhất số tiền cược cho trận đá gà là 3.000.000 đồng (*tỷ lệ ăn thua 1:1*) giữa gà trống màu trắng vàng, trọng lượng 3,02 kg của T1 với gà trống màu xám đỏ trọng lượng 2,9kg của bên Nghi. Hai bên trông cậy sắt cho gà xong thì thả gà để đá, khi trận đá gà đang diễn ra thì N có cá cược riêng với một thanh niên tên Ú (*không rõ họ tên địa chỉ*) với số tiền cược là 2.000.000 đồng, tỷ lệ ăn thua 1:1 (*Ú chọn gà của T1 để cá cược với gà của N*) và N cá cược với Lê Hoàng T7 với số tiền cược là 1.500.000 đồng, tỷ lệ đá ăn 8 (*nếu Nghi thắng thì nhận được 1.500.000 đồng còn N thua thì chỉ chung 1.200.000 đồng, T7 chọn gà của T1 để cá cược với gà của N*). Kết thúc trận đá gà, gà của N thắng nên T1 gom tiền của T1, Ú và T7 để đưa cho N nhưng lúc này N đi ra ngoài và T1 thấy T6 đang đi vào nên T1 đưa tổng số tiền 6.100.000 đồng cho T6 giữ (*T1 giữ lại số tiền 400.000 đồng để trả tiền mua băng keo quấn cựa sắt*) sau đó T6 gặp và đưa tiền cho N. Khi đang diễn ra trận đá gà tiếp theo thì có Công an phường E và Đ1 Công an thành phố V kết hợp cùng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh V tiến hành kiểm tra bắt quả tang các đối tượng và các vật chứng có liên quan đến hành vi đá gà (*Bút lục 10-16*).

Qua quá trình điều tra, lấy lời khai của Trần Thanh T1, Nguyễn Tường N, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Tường A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Nên số tiền đánh bạc của Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A là 6.000.000 đồng, số tiền đánh bạc của Nguyễn Tường N là 9.500.000 đồng. Đối với Trần Thanh T1 số tiền đánh bạc trong trận này là 3.000.000 đồng nhưng bản thân T1 có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên hành vi đánh bạc này của T1 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Qua điều tra xác định trong lúc độ gà xám đỏ và gà trắng vàng đang đá thì còn có các đối tượng tham gia cá cược riêng bên ngoài gồm: Phạm Anh T4 chọn gà màu trắng vàng tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng với Nguyễn Đức L2 chọn gà màu xám đỏ, kết quả L2 thắng được 200.000 đồng. Trương Trọng

H1 chọn gà màu trắng vàng tham gia cá cược số tiền 500.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ, kết quả H1 thua 500.000 đồng.

Ngoài trận gà trên còn xác định hai trận gà khác với những người tham gia cá cược gồm:

Trận gà giữa gà trống màu xanh với gà trống màu xám (*không rõ họ và tên của chủ gà và không thu giữ được gà*) có Trương Trọng H1 chọn gà màu xanh tham gia cá cược số tiền 500.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ, kết quả H1 thắng được 500.000 đồng. Phan Hồng H2 chọn gà màu xanh tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ, kết quả H2 thắng được 200.000 đồng.

Trận gà giữa gà trống màu trắng với gà trống bướm (*không rõ họ và tên của chủ gà và không thu giữ được gà*), trận gà này đang diễn ra chưa có kết quả thì lực lượng Công an bắt quả tang, những người tham gia cá cược có Nguyễn Tứ H3 chọn gà màu trắng tham gia cá cược số tiền 300.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ. Phan Đình T5 chọn gà bướm tham gia cá cược số tiền 100.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ. Nguyễn Ngọc M1 chọn gà màu trắng tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng với một người thanh niên không rõ họ tên địa chỉ. Huỳnh Thanh B1 chọn gà màu trắng tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng với Phan Văn C1 chọn gà bướm.

Đối với Nguyễn Vĩnh T6 có hành vi giúp sức cho các đối tượng T1, N, T2 và A đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà tuy nhiên Trà không có hưởng lợi gì, độ gà của T1 cấp đá với nhóm của N 3.000.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và bản thân Trà chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an thành phố V đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T6.

Đối với Trương Trọng H1, Phan Hồng H2, Phạm Anh T4, Nguyễn Đức L2, Nguyễn Tứ H3, Phan Đình T5, Nguyễn Ngọc M1, Huỳnh Thanh B1, Phan Văn C1 có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và bản thân những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an thành phố V đã xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng này.

Đối với người thanh niên tên Ú do không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc lấy lời khai về hành vi đánh bạc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau; đối với Lê Hoàng T7 hiện đã chết nên không xử lý.

Vật chứng đang tạm giữ trong vụ án gồm: 02 bộ cựa sắt, 05 cuộn băng keo, 01 cân đồng hồ loại 05 kg; 01 điện thoại di động hiệu S có sim 0774.838.052; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 có sim 0901.050.590 và sim 0907.255.579 và số tiền 11.850.000 đồng liên quan đến hành vi đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT-VKSNDTPVL, ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm;***

***- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:***

Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A về tội “*Đánh bạc*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A phạm tội “*Đánh bạc*”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Riêng bị cáo A áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Tường N từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước; tịch thu tiêu huỷ 02 bộ cửa sắt, 05 cuộn băng keo, 01 cân đồng hồ loại 05 kg; trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 50.000.000 đồng; trả lại cho bị cáo T2 300.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Vĩnh T6 01 điện thoại di động hiệu Oppo có sim 0901.050.590, sim 0907.255.579; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.500.000 đồng; buộc bị cáo A nộp lại 400.000 đồng tiền đánh bạc, buộc bị cáo T1 nộp lãi 400.000 đồng tiền đánh bạc sung ngân sách Nhà nước buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

***- Lời trình bày của các bị cáo:*** Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, các bị cáo nhận ra sai trái, hứa sau này không tái phạm, không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tù để các bị cáo lao động lo cho bản thân và gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày của các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan điều tra,

vật chứng thu được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng hơn 09 giờ ngày 24/4/2023, các bị cáo Trần Thanh T1, Nguyễn Tường N, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau tại bãi đất trống thuộc khóm C, phường E, thành phố V. Để thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo Trần Thanh T1 giao kết với nhóm các bị cáo Nguyễn Tường N, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A do N đại diện giao kết với T1 dưới hình thức dùng gà của T1 đá với gà của N mang theo để xác định thắng thua, số tiền giao kết độ gà là 3.000.000 đồng, tỉ lệ 1-1, gà bên Trung do 01 mình T1 cá cược, gà bên nhóm của N do 03 bị cáo thống nhất bị cáo N góp vào 2.000.000 đồng, T2 và A mỗi người góp vào 500.000 đồng để đá trận gà với T1. Sau khi T1 và T2 trông chừng sát vào chân gà xong tiến hành thả gà để 02 con gà đá với nhau. Trong lúc 02 con gà (*gà của T1 màu trắng-vàng, trọng lượng 3,02 kg; gà bên nhóm N, T2 và A màu xám-đỏ trọng lượng 2,9kg*) đang đá thì lúc này có người thanh niên tên Ú (*không rõ họ tên thật và địa chỉ*) đứng cạnh T1 rủ Nghi đá hàng sáu (*đá riêng*), tên Ú theo gà bên T1 đá với gà của N số tiền 2.000.000 đồng thì N đồng ý, ngoài ra lúc này Lê Hoàng T7 đứng gần đó chọn theo gà của T1 cũng rủ N đá hàng sáu số tiền 1.500.000 đồng và N đồng ý. Trận đá gà kết thúc với kết quả gà bên nhóm các bị cáo N, T2 và A thắng gà bên T1 nên T1 lấy 3.000.000 đồng của T1 và tên Ú đưa T1 2.000.000 đồng, T7 đưa T1 1.500.000 đồng tổng cộng gom lại được 6.500.000 đồng để T1 chung tiền thua đá gà cho N nhưng lúc đó N bước ra ngoài không thấy nên T1 đưa số tiền 6.100.000 đồng cho Nguyễn Vĩnh T6 nhờ T6 đưa tiền dùm cho N, còn lại 400.000 đồng T1 nói dùng để trả tiền mua băng keo quán چرا gà cho những người đã mua sẵn băng keo tại bãi đất trống. Ngay lúc này lực lượng công an đến lập biên bản thu giữ vật chứng là những con gà đã đá và đang đá cùng số tiền 11.850.000 đồng của bị cáo T1, người thanh niên tên Ú, T7 và một số người khác đang đá gà tại bãi đất trống tại hiện trường. Qua điều tra xác định số tiền bị cáo Trần Thanh T1 đánh bạc với nhóm bị cáo N là 3.000.000 đồng; số tiền các bị cáo Nguyễn Tường N, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A đánh bạc với bị cáo T1 là 6.000.000 đồng, riêng bị cáo N đánh bạc hình thức đá hàng sáu với tên Ú và T7 là 7.000.000 đồng.

Tuy bị cáo T1 đánh bạc với số tiền 3.000.000 đồng nhưng bản thân T1 đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích lại tiếp tục đánh bạc ăn thua bằng tiền như nêu trên. Vì vậy dấu hiệu hành vi vừa nêu của các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A đã cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với người thanh niên tên Ú cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể là ai tên gì ở đâu nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau; đối với Nguyễn Vĩnh T6 có hành vi giới thiệu cho N và T1

gặp nhau để tự thoả thuận đá gà nhưng T6 không có hưởng lợi gì, số tiền T1 và Nghi thỏa thuận đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; đối với các đối tượng Trương Trọng H1, Phan Hồng H2, Phạm Anh T4, Nguyễn Đức L2, Nguyễn Tứ H3, Phan Đình T5, Nguyễn Ngọc M1, Huỳnh Thanh B1, Phan Văn C1 có hành vi đánh bạc đá gà ăn tiền tại bãi đất trống bị bắt quả tang cùng các bị cáo. Tuy nhiên số tiền mỗi người dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân họ chưa có tiền án tiền sự. Vì vậy Công an thành phố V đã xử phạt vi phạm hành chính đối với: Nguyễn Vĩnh T6, Trương Trọng H1, Phan Hồng H2, Phạm Anh T4, Nguyễn Đức L2, Nguyễn Tứ H3, Phan Đình T5, Nguyễn Ngọc M1, Huỳnh Thanh B1 và Phan Văn C1 về hành vi đánh bạc nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự thực hiện với hành vi cố ý, xâm phạm đến các quy định và điều cấm của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, các bị cáo nhận thức được hành vi cá cược đá gà ăn thua bằng tiền là sai trái, vi phạm pháp luật, nhận thức được điều này nhưng vì động cơ vụ lợi nên các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do đó cần phải xử lý từng bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện để cho các bị cáo thấy được sai trái mà sửa chữa, trở thành người tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy trong vụ án này bị cáo Trần Thanh T1 là người trực tiếp đứng ra giao kết cá độ đá gà ăn thua bằng tiền (*cáp độ hình thức đá gà và số tiền thắng thua*) với nhóm các bị cáo N, T2 và A do N đại diện T2 và A đứng ra giao kết cá độ đá gà ăn thua bằng tiền (*cáp độ hình thức đá gà và số tiền thắng thua*) với T1 nên T1 và Nghi giữ vai trò đầu vụ; còn T2 và A vai trò là đồng phạm góp tiền cá độ cùng chung thực hiện cá độ đá gà do N đại diện cá cược trực tiếp với T1, số tiền T2 và A hùn vào cá độ thấp hơn Nghi. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem xét mức hình phạt của bị cáo T1 và N ngang nhau và cao hơn mức hình phạt đối với các bị cáo T2 và A.

[4]. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

+ Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

+ Riêng bị cáo Nguyễn Tường A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền đánh bạc hùn để cá độ đá gà nhỏ chỉ 500.000 đồng. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Các bị cáo T1, N và T2 là lao động chính, bị cáo T1 và N nuôi cha mẹ già đang bệnh; bị cáo T2 số tiền đánh bạc hùn để cá độ đá gà nhỏ chỉ 500.000 đồng.

Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo có nghề nghiệp có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; số tiền phạm tội các bị cáo cá độ gà không lớn nên tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo chỉ ở mức độ ít nghiêm trọng. Vì vậy xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để răn đe các bị cáo và đảm bảo tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

#### **[5]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

- Đối với số tiền 11.850.000 đồng đang tạm giữ. Trong đó có 11.500.000 đồng là tiền của các bị cáo đánh bạc và của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tham gia đánh bạc; thu giữ trong người bị cáo N 50.000 đồng, trong người bị cáo T2 300.000 đồng. Vì vậy tịch thu số tiền 11.500.000 đồng sung ngân sách Nhà nước, trả cho N 50.000 đồng, trả cho bị cáo T2 300.000 đồng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành bản án.

- Đối với 02 bộ cựa sắt, 05 cuộn băng keo, 01 cân đồng hồ là vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động đang tạm giữ, trong đó 01 điện thoại hiệu Samsung của bị cáo N, điện thoại còn lại hiệu Oppo của Nguyễn Vĩnh T6 không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo N và T6.

- Buộc bị cáo T1 nộp lại 400.000 đồng tiền đánh bạc sung ngân sách Nhà nước; bị cáo A tham gia cá độ số tiền 500.000 đồng nhưng trong số tiền bị tạm giữ trên có của bị cáo A 100.000 đồng nên buộc bị cáo nộp lại 400.000 đồng tiền đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước.

**[6]. Về án phí:** Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A phạm tội “Đánh bạc”.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh T1** số tiền 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*) buộc bị cáo nộp sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tường N** số tiền 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*) buộc bị cáo nộp sung ngân sách Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh T2** số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) buộc bị cáo nộp sung ngân sách Nhà nước.



- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tường A** số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) buộc bị cáo nộp sung ngân sách Nhà nước.

## **2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền số 0000951 cùng ngày 08/9/2023 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.500.000 đồng (*mười một triệu, năm trăm ngàn đồng*) trong số tiền đang tạm giữ.

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 (*hai*) bộ cửa sắt, 05 (*năm*) cuộn băng keo, 01 (*một*) cân đồng hồ loại 5kg.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tường N 01 (*một*) điện thoại di động hiệu S màu xám - đen có thẻ sim mobifone có số sê ri: 8401210792065660 (*điện thoại đã qua sử dụng được niêm phong có chữ ký của Huỳnh Thị Yến N1 và Lê Văn Ấ*) và 50.000 đồng (*năm mươi ngàn đồng*) nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành bản án.

- Trả lại cho Nguyễn Vĩnh T6 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen có 02 thẻ sim mobifone có số sê ri: 8401220592176987, 8401201192504029 (*điện thoại đã qua sử dụng được niêm phong có chữ ký của Huỳnh Thị Yến N1 và Lê Văn Ấ*).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T2 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành bản án.

- Buộc bị cáo Trần Thanh T1 nộp lại 400.000 đồng (*bốn trăm ngàn đồng*) tiền đánh bạc sung ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tường A nộp lại 400.000 đồng (*bốn trăm ngàn đồng*) tiền đánh bạc sung ngân sách Nhà nước.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Tường N, Trần Thanh T1, Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Tường A, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc T8**